

Số: 55/2020/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2020/TLST/HNGĐ ngày 04.5.2020 giữa:

***Nguyên đơn: Chị M.T.L.H, sinh năm: 1979***

HKTT và chỗ ở: Số 20 ngách 64/65 đường N, phường Ô, quận Đ, Thành phố H.

***Bị đơn: Anh T.A.T, sinh năm: 1977***

HKTT và chỗ ở: Số 20 ngách 64/65 đường N, phường Ô, quận Đ, Thành phố H.

Căn cứ điều 212, điều 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24.6.2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24.6.2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

***I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị M.T.L.H và anh T.A.T.***

***II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

**1.Về quan hệ hôn nhân:**

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: *chị M.T.L.H và anh T.A.T.*

**2.Về con chung:** Chị M.T.L.H và anh T.A.T xác nhận có 03 con chung là cháu Trần Mai Bảo Anh (nữ) – sinh ngày 03.02.2007, cháu T.M.D.A (nữ), sinh ngày 03.10.2009 và cháu T.H.A (nam) – sinh ngày 14.01.2014. Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu T.M.B.A và cháu T.M.D.A, anh T trực tiếp dưỡng cháu T.H.A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai đ- ợc ngăn cản.

**3.Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản) Chị M.T.L.H và anh T.A.T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên tòa không xét.

**4.Về nợ:** Chị M.T.L.H và anh T.A.T không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**5. Về án phí HNGĐ sơ thẩm:**

Chị M.T.L.H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0014174 ngày 29.4.2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

*Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội
- VKSND quận Đống Đa;
- Lưu HS, VP

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Kiều My**